

NỖ LỰC DUY TRÌ ĐÀ TẮNG

Cổ phiếu hôm nay: Mua VNM & VPB

BẢN TIN SÁNG 06/03/2024



NHẬN ĐỊNH VÀ DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG

VN-Index 1270,0 ▲ 0,7% **VN30** 1280,2 ▲ 0,9% **HNX-Index** 237,4 ▼ 0,0%

- ❖ Thị trường tiếp tục trạng thái giằng co khi bước vào phiên giao dịch mới. Khoảng thời gian thị trường trong vùng giá đỏ khá nhiều nhưng mức giảm điểm chỉ dừng ở mức thấp. Diễn biến thị trường chỉ khởi sắc trở lại khi về cuối phiên giao dịch.
- ❖ Với nỗ lực tăng điểm của thị trường, sắc xanh vẫn đang khá nổi trội với nhiều nhóm ngành tăng điểm. Nổi bật là nhóm Hàng tiêu dùng với cổ phiếu MSN tăng kịch trần và nhóm Bán lẻ với cổ phiếu MWG tăng mạnh. Bên cạnh đó nhóm Khai khoáng, nhóm Chứng khoán, nhóm Thép, nhóm Ngân hàng ... cũng có diễn biến khá sôi động.
- ❖ Thị trường tiếp tục được hỗ trợ khi lùi bước và có nỗ lực tăng điểm cuối phiên. Thanh khoản giảm và mức chỉnh trong phiên của thị trường thấp, cho thấy nguồn cung chốt lời có động thái hạ nhiệt và giảm gây sức ép lên thị trường.
- ❖ Với tín hiệu tăng tiếp diễn hiện tại, có khả năng thị trường sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội nới rộng nhịp tăng trong thời gian tới. Vùng mục tiêu tiếp theo mà thị trường có thể hướng đến là vùng 1.300 điểm.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

- ❖ Quý Nhà đầu tư có thể kỳ vọng khả năng nới rộng nhịp tăng của thị trường.
- ❖ Hiện tại nên ưu tiên các cổ phiếu đang có tín hiệu tốt từ vùng hỗ trợ để nắm giữ hoặc mua tích lũy, tuy nhiên vẫn nên tận dụng nhịp tăng để chốt lời các cổ phiếu đã tăng nhanh đến vùng kháng cự hoặc đang có diễn biến thận trọng tại vùng kháng cự.

Tín hiệu kỹ thuật VN-Index

Kháng cự



Thế giới

Ví mô

Hé lộ kế hoạch lớn của Iran trên biển Đỏ

Iran gây sức ép để buộc Sudan cho phép họ xây dựng căn cứ hải quân lâu dài trên bờ biển Đỏ của Sudan nhưng bất thành. [Xem thêm](#)

Thế giới

Thị trường

Phổ Wall giảm 2 phiên liên tiếp, Dow Jones mất hơn 400 điểm

Chứng khoán Mỹ giảm phiên thứ 2 liên tiếp vào ngày thứ Ba (05/03), do đà giảm mạnh ở một số cổ phiếu công nghệ lớn như Apple đã kéo thị trường rút khỏi các mức cao kỷ lục đã đạt được gần đây. [Xem thêm](#)

Vàng thế giới tiếp tục lập kỷ lục mới, vượt mốc 2,130 USD/oz

Giá vàng lập kỷ lục mới vào ngày thứ Ba (05/03), tiến xa trên mốc 2,100 USD/oz, trong đợt leo dốc nhờ dự báo ngày càng tăng vào việc Mỹ hạ lãi suất vào tháng 6 và nhu cầu trú ẩn an toàn do xung đột ở Trung Đông. [Xem thêm](#)

Dầu giảm gần 1% dù Trung Quốc cam kết thúc đẩy tăng trưởng

Các hợp đồng dầu thô tương lai giảm vào ngày thứ Ba (05/03), khi Trung Quốc cam kết thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và OPEC+ quyết định gia hạn cắt giảm sản lượng đã không được thu hút được sự đồng tình từ nhà đầu tư. [Xem thêm](#)

Thế giới

Thị trường

Bitcoin tiến sát đỉnh kỷ lục, dòng vốn ồ ạt chảy vào các quỹ ETF Bitcoin

Các quỹ ETF Bitcoin đang đón dòng vốn lớn chưa từng thấy và từ đó tiếp thêm nhiên liệu cho đà tăng chóng mặt của đồng tiền ảo lớn nhất thế giới. [Xem thêm](#)

Trong nước

Chính sách

Nghị quyết số 28/NQ-CP: Nhất quán mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô

Chính phủ yêu cầu các bộ, cơ quan, địa phương phải kiên định, nhất quán mục tiêu ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế. [Xem thêm](#)

Trong nước

Chính sách

Chuẩn bị ban hành 16 văn bản quy định chi tiết Luật Đất đai 2024

Phó Thủ tướng Chính phủ Trần Hồng Hà ký quyết định số 222/QĐ-TTg ngày 05/03/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Đất đai số 31/2024/QH15 (Luật Đất đai 2024). [Xem thêm](#)

Trong nước

Chính sách

Thủ tướng yêu cầu thực hiện ngay các giải pháp điều hành để tiếp tục giảm mặt bằng lãi suất cho vay

Thủ tướng yêu cầu ngành ngân hàng tiếp tục giảm mặt bằng lãi suất cho vay gắn với tăng cường khả năng tiếp cận vốn tín dụng để hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh. [Xem thêm](#)

Trong nước

Thị trường

Tỷ giá USD hôm nay (6-3): Thế giới giảm, trong nước tăng nhẹ

Tỷ giá USD hôm nay (6-3): Rạng sáng 6-3-2024, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với USD tăng 8 đồng, hiện ở mức 24.012 đồng. [Xem thêm](#)

Sự kiện trong nước

Thời gian	Sự kiện
01/03/2024	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI).
01/03/2024	FTSE công bố danh mục.
01/03/2024	MSCI thực hiện cơ cấu danh mục
08/03/2024	Quỹ Vaneck công bố danh mục
15/03/2024	Quỹ Vaneck và FTSE thực hiện tái cơ cấu danh mục
21/03/2024	Đáo hạn HĐTL tháng 3 (VN30F2403)
29/03/2024	Công bố số liệu kinh tế Việt Nam Quý 1 2024

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
01/03/2024	Mỹ	Công bố chỉ số quản lý thu mua (PMI) Mỹ
01/03/2024	Mỹ	Công bố chính sách tiền tệ của Fed
06/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
06/03/2024	Châu Âu	Công bố doanh số bán lẻ Châu Âu tháng 2
07/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý TRONG THỜI GIAN TỚI

Sự kiện thế giới

Thời gian	Quốc gia	Sự kiện
07/03/2024	Châu Âu	Châu Âu công bố chính sách tiền tệ
12/03/2024	Mỹ	Công bố Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) Mỹ tháng 2
13/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
13/03/2024	Mỹ	Công bố số dư Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed)
13/03/2024	Châu Âu	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Châu Âu tháng 2
14/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
14/03/2024	Mỹ	Công bố doanh số bán lẻ Mỹ tháng 2
14/03/2024	Mỹ	Chỉ Số Giá Sản Xuất (PPI) Mỹ tháng 2
15/03/2024	Trung Quốc	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Trung Quốc tháng 2
15/03/2024	Mỹ	Công bố chỉ số sản xuất công nghiệp Mỹ tháng 2
20/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
21/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
21/03/2024	Mỹ	FED công bố lãi suất điều hành
21/03/2024	Anh	Tóm tắt chính sách tiền tệ của Anh
27/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho dầu thô của EIA
28/03/2024	Mỹ	Thống kê tồn kho khí tự nhiên của EIA
28/03/2024	Anh	Công bố GDP của Anh tháng 2
28/03/2024	Mỹ	Công bố GDP của Mỹ tháng 2
29/03/2024	Mỹ	Công bố chỉ số giá PCE Mỹ tháng 2

Sàn giao dịch	Mã cổ phiếu	Vốn hoá (nghìn tỷ đ)	Giá hiện tại (VND)	Giá mục tiêu (VND)	LN kỳ vọng (%)	Tăng trưởng DT (%)		Tăng trưởng LNST		P/E		P/B
						2023	2024F	2023	2024F	2023	2024F	Hiện tại
HOSE	LHG	1,8	35.750	50.000	39,9%	-37,2	36,6	-18,4	15,3	10,7	9,3	1,1
HOSE	NTC	4,9	204.800	276.000	34,8%	-12,3	218,9	16,9	61,5	16,4	10,2	5,1
HOSE	MSN	108,3	75.700	95.700	26,4%	2,7	3,8	-88,3	438,6	258,0	47,8	4,1
HOSE	POW	27,8	11.850	14.800	24,9%	-1,0	12,5	-47,8	80,7	25,8	14,5	0,9
HOSE	KBC	25,6	33.300	40.000	20,1%	494,0	66,5	30,7	122,9	12,8	5,7	1,4
HOSE	VNM	152,6	73.000	87.600	20,0%	0,7	8,7	4,2	13,5	17,2	16,8	4,8
UPCoM	HND	6,9	13.800	16.500	19,6%	8,9	4,3	-23,6	64,7	16,5	9,8	1,1
HOSE	DBD	4,2	55.500	65.800	18,6%	6,2	16,1	10,6	20,3	15,4	12,8	2,9
HOSE	REE	25,9	63.300	74.000	16,9%	-8,6	17,9	-18,7	19,7	11,8	10,3	1,5
HOSE	PPC	4,4	13.850	15.600	12,6%	10,2	17,6	-12,4	25,9	10,2	9,0	1,0
HOSE	IMP	4,6	66.400	74.000	11,4%	21,3	11,8	34,0	22,6	15,5	14,9	2,2
HOSE	VIB	56,1	22.100	24.600	11,3%	22,7	6,3	1,1	33,7	6,5	6,3	1,5
HOSE	GEG	4,6	13.350	14.800	10,9%	3,4	22,3	-56,5	61,0	39,4	18,3	1,2

KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 06/03/2024 (*)	72.000 – 73.100
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	80.000
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	9,4% - 11,1%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	85.000
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	16,3% - 18,1%
Giá cắt lỗ	67.900
Giá mục tiêu cơ bản	
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- ❖ Q4/2023, VNM công bố doanh thu thuần hợp nhất 15.637 tỷ đồng (-0,1% QoQ; +3,7% svck). Tăng trưởng doanh thu theo quý được dẫn dắt bởi tăng trưởng của kênh nước ngoài, đạt 2.534 tỷ đồng (+6,3% QoQ; +11,8% svck), nhờ công ty tăng cường nắm bắt được xu hướng người tiêu dùng ở các thị trường nước ngoài. Trong khi đó, quý 4 thường là quý thấp điểm của thị trường nội địa. LNST ghi nhận 2.326 tỷ đồng (-6,7% QoQ; +24,4% svck). Tăng trưởng giảm theo quý do yếu tố mùa vụ trong khi tăng trưởng mạnh theo năm nhờ VNM vẫn đang hưởng lợi từ chi phí bột sữa nguyên liệu thấp.
- ❖ Cả năm 2023, VNM ghi nhận doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế công ty mẹ đạt lần lượt 60.369 tỷ đồng (+0,7 % svck) và 8.874 tỷ đồng (+4,2% svck). Kết quả này hoàn thành 95% kế hoạch doanh thu 2023 và vượt 4% kế hoạch lợi nhuận năm 2023 của công ty.
- ❖ Từ KQKD năm 2023 của VNM, chúng tôi nhận thấy hai tín hiệu tích cực cho triển vọng 2024, bao gồm doanh thu nội địa giữ vững và chi phí SG&A ổn định. Chúng tôi kỳ vọng thu nhập người dân sẽ cải thiện hơn trong năm 2024, cùng với hiệu quả của các chiến lược kinh doanh mới của VNM, doanh thu kênh nội địa của VNM sẽ có mức tăng trưởng cao hơn trong năm 2024. Ngoài ra, chúng tôi kỳ vọng công ty sẽ tiếp tục tối ưu hóa mạnh mẽ chi phí trong năm 2024, đưa tới tăng trưởng trong lợi nhuận ròng.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – CTCP Sữa Việt Nam (HOSE: VNM)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

Ngành	Sản xuất thực phẩm
Vốn hóa (tỷ đồng)	152.567
SLCPĐLH (triệu cp)	2.090
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	3.140
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	217
SH NGTTN còn lại (%)	47,2%
BD giá 52 tuần (nghìn đồng)	62.25-79.710

TÀI CHÍNH

	2022A	2023	2024F
Doanh thu (tỷ đ)	59.956	60.369	65.641
LNST (tỷ đ)	8.516	8.874	10.068
ROA (%)	16,7	18	18,6
ROE (%)	24,1	26	29,4
EPS (đồng)	3.632	3.796	4.336
Giá trị sổ sách (đồng)	14.282	15.166	15.228
Cổ tức tiền mặt (đồng)	2.900	3.850	-
P/E (x) (*)	21,0	17,8	16,9
P/B (x) (*)	5,3	4,5	4,8

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- ❖ VNM có động thái vượt nhẹ vùng thăm dò 71 - 72.7. Diễn biến thăm dò gần đây khá ổn định theo chiều hướng hấp thu cung của dòng tiền. Với tín hiệu khởi sắc hiện có, có khả năng VNM sẽ tiếp tục được hỗ trợ và nở rộng sóng tăng trong thời gian tới.



KHUYẾN NGHỊ GIAO DỊCH

Giá khuyến nghị ngày 06/03/2024 (*)	19.500 – 19.800
Giá mục tiêu ngắn hạn 1	21.500
Lợi nhuận kỳ vọng 1 (tại thời điểm khuyến nghị)	8,6% - 10,3%
Giá mục tiêu ngắn hạn 2	24.000
Lợi nhuận kỳ vọng 2 (tại thời điểm khuyến nghị)	21,2% - 23,1%
Giá cắt lỗ	18.400
Giá mục tiêu cơ bản	
(*) Khuyến nghị được lập trước phiên giao dịch cùng Ngày Khuyến nghị	

LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

- Riêng Q4/2023, TOI (tổng TNHĐ) của VPB đạt 13.341 tỷ đồng, +4,5% svck và +18,5% qoq nhờ NIL tăng 7,4% svck và 25% qoq. Trong đó, NIM cải thiện (ăng 93 điểm cơ bản so với quý trước lên 5,95%) và tăng trưởng tín dụng cao (tăng 25,2% so với cùng kỳ và tăng 7% so với quý trước) là những yếu tố chính giúp VPB có được con số tích cực trên. Ngoài ra việc chi phí hoạt động và chi phí dự phòng giảm giúp LNTT của VPB tăng 95,8% so với nền thấp của cùng kỳ đạt 2.708 tỷ đồng.
- Chất lượng tài sản có sự cải thiện nhẹ với tỷ lệ nợ xấu đạt 5,0%, giảm nhẹ so với 5,7% quý trước. Tuy nhiên, nếu tính cả trái phiếu VAMC thì tỷ lệ nợ xấu tăng lên 5,41%. Trong khi đó, tỷ lệ nợ nhóm 2 giảm nhẹ còn 6,9% so với 8% tại thời điểm cuối Q3/2023. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu tăng lên 51,7% so với 42,7% ở quý trước.
- Năm 2024, VPB có nhiều cơ hội cải thiện lợi nhuận khi áp lực từ trích lập dự phòng giảm dần nhờ nợ xấu đạt đỉnh. Trong đó, việc cầu tín dụng được kỳ vọng sẽ dần phục hồi và chi phí huy động hạ nhiệt đáng kể là hai yếu tố quan trọng giúp cho KQKD của VPB tăng trưởng mạnh trong thời gian tới. Tuy nhiên, việc quy mô vốn tăng mạnh sau phát hành riêng lẻ đã gây áp lực nhất định đến khía cạnh sử dụng vốn hiệu quả, hay kéo theo ROE của VPB đi xuống từ đó có ảnh hưởng tới quan điểm định giá theo P/B của ngân hàng.

CỔ PHIẾU HÔM NAY – Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HOSE: VPB)

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

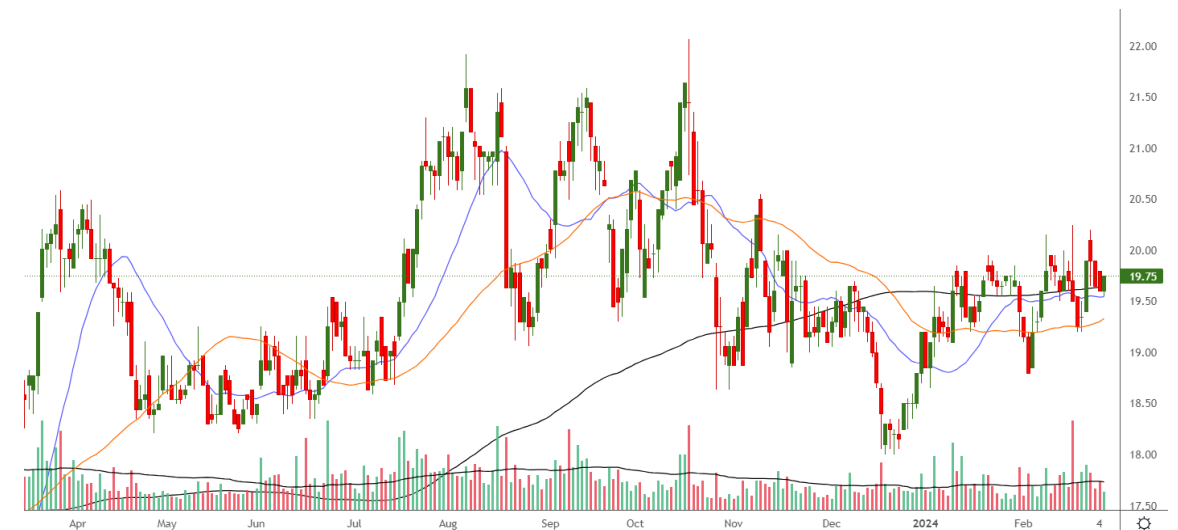
Ngành	Ngân hàng
Vốn hóa (tỷ đồng)	156.695
SLCPĐLH (triệu cp)	7.934
KLBO 3 tháng (nghìn cp)	12.699
GTGDBQ 3 tháng (tỷ đồng)	246
SH NGTTN còn lại (%)	2,1%
BD giá 52 tuần (nghìn đồng)	16.299-21.637

TÀI CHÍNH

	2022A	2023A	2024F
Doanh thu (tỷ đ)	82.994	93.217	62.638
LNST (tỷ đ)	18.168	10.053	14.762
ROA (%)	3,1	1	1,8
ROE (%)	20,7	9	10,8
EPS (đồng)	2.718	1.445	1.861
Giá trị sổ sách (đồng)	14.425	16.980	18.368
Cổ tức tiền mặt (đồng)	1.000	-	1.000
P/E (x) (*)	6,6	13,3	11,0
P/B (x) (*)	1,2	1,1	1,1

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

- Mặc dù bị cản và có diễn biến thận trọng trong ít phiên gần đây, nhưng VPB vẫn đang được hỗ trợ khi lùi về gần 19.5. Đồng thời trạng thái cung cũng hạ nhiệt đáng kể. Diễn biến thăm dò trong thời gian gần đây đang có chiều hướng tạo nền giá tích lũy. Dự kiến VPB sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tạo sóng tăng.



Xu hướng ngắn hạn: ■ Tăng ■ Sideway ■ Giảm

Ngày	Mã cổ phiếu	Bình luận kỹ thuật mới
06/03	HSG	HSG tiếp tục gặp khó tại vùng đỉnh 23,5-24 khi liên tục đóng cửa với mẫu hình nến Doji. Tuy nhiên, điểm sáng là nhịp tăng ngắn hạn vẫn được giữ vững (các SMA xếp theo thứ tự) và RSI vẫn còn dư địa đi lên. Hiện tại, với dòng tiền đang xoay chuyển giữa các nhóm, kỳ vọng HSG sẽ sớm vượt đỉnh.
	HTN	HTN đã bút phá khỏi trạng thái tích lũy khi thành công vượt MA 200 ngày với giá trần kèm thanh khoản bùng nổ. Cổ phiếu đi lên với mẫu hình Ba Đáy (Triple Bottom) cùng thanh khoản về mức cận cung trong giai đoạn tích lũy trước đó.
	SKG	Xu hướng tăng của SKG đang dần hoàn thiện và cổ phiếu đang lấy đà để hướng đến mục tiêu là đường SMA 200 ngày. Cùng với đó, sau phiên xác nhận nhịp tăng ngày 01/03 thì SKG đã có 2 phiên rung lắc với thanh khoản thấp và liên tục xuất hiện bóng nến dưới cho thấy lực cầu nâng đỡ vẫn đang ủng hộ cho xu hướng đi lên.
	VCI	VCI đã thành công kiểm định lại vùng kháng cự vừa bị vượt qua 45,7-47. Đặc biệt, tại đây có sự hiện diện của đường SMA 7 ngày. Với việc kiểm tra thành công hỗ trợ, VCI đang hướng về vùng đỉnh tháng 09/2023.
	VNM	VNM có động thái vượt nhẹ vùng thăm dò 71 – 7,7. Diễn biến thăm dò gần đây khá ổn định theo chiều hướng hấp thu cung của dòng tiền. Với tín hiệu khởi sắc hiện có, có khả năng VNM sẽ tiếp tục được hỗ trợ và mở rộng sóng tăng trong thời gian tới.
	VPB	Mặc dù bị cản và có diễn biến thận trọng trong ít phiên gần đây, nhưng VPB vẫn đang được hỗ trợ khi lùi về gần 19,5. Đồng thời trạng thái cung cũng hạ nhiệt đáng kể. Diễn biến thăm dò trong thời gian gần đây đang có chiều hướng tạo nền giá tích lũy. Dự kiến VPB sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội tạo sóng tăng.
	VNIndex	VN-Index tiếp tục được hỗ trợ khi lùi bước và có nỗ lực tăng điểm cuối phiên. Thanh khoản giảm và mức chỉnh trong phiên thấp, cho thấy nguồn cung chốt lời có động thái hạ nhiệt và giảm gây sức ép lên chỉ số. Với tín hiệu tăng tiếp diễn hiện tại, có khả năng VN-Index sẽ tiếp tục được hỗ trợ và có cơ hội mở rộng nhịp tăng trong thời gian tới.

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
04/03	MSN	75.70	70.10	80.00	90.00	63.90		8.0%		0.9%
28/02	DHC	42.80	42.00	47.00	53.00	39.40		1.9%		2.6%
28/02	VHM	43.65	44.20	48.00	53.00	40.80		-1.2%		2.6%
28/02	VNM	73.00	71.80	80.00	85.00	67.90		1.7%		2.6%
22/02	IJC	15.30	13.68	15.20	16.99	12.70		11.8%		3.2%
22/02	DDV	12.20	11.00	13.00	15.00	9.90		10.9%		3.2%
21/02	CNG	30.35	29.50	32.50	36.00	27.90		2.9%		3.2%
21/02	VCB	95.50	91.20	100.00	105.00	87.30	100.00	9.6%	Đóng 29/02	1.8%
21/02	VSC	22.50	22.70	25.50	28.50	21.40		-0.9%		3.2%
20/02	PVP	13.85	14.00	16.00	18.00	13.20		-1.1%		3.7%
20/02	VCG	25.10	25.50	29.00	32.00	23.40		-1.6%		3.7%
16/02	DPG	41.20	41.50	47.00	51.00	38.40		-0.7%		5.6%
07/02	PVS	37.30	37.40	41.00	45.00	34.40		-0.3%		6.9%
06/02	VNM	73.00	67.80	75.00	80.00	64.90		7.7%		7.1%
05/02	VCI	47.80	43.70	48.00	52.00	40.40		9.4%		8.3%
05/02	SSI	37.40	34.60	38.00	41.50	32.20		8.1%		8.3%

Ngày KN	Mã	Giá Hiện tại	Giá KN MUA	Mục tiêu Ngắn hạn 1	Mục tiêu Ngắn hạn 2	Cắt lỗ	Giá đóng vị thế	Lãi/ Lỗ	Trạng thái	Biến động VN-Index (*)
29/01	DPR	34.60	31.60	35.50	38.50	28.90	35.50	12.3%	Đóng 22/02	4.4%
29/01	LHG	35.75	30.80	35.00	38.50	28.40	35.10	14.0%	Đóng 28/02	6.7%
26/01	CTI	16.15	15.00	17.00	19.50	13.90	16.00	6.7%	Đóng 28/02	7.2%
24/01	CII	19.50	18.15	21.00	23.50	16.90		7.4%		7.9%
23/01	GDA	24.00	26.40	29.00	32.00	24.30	24.20	-8.3%	Cắt lỗ 05/03	7.4%
19/01	PVT	26.80	26.60	28.50	31.00	24.90		0.8%		8.6%
18/01	BAF	26.95	26.10	28.50	31.00	23.80		3.3%		9.2%
17/01	HPG	31.15	27.70	30.00	33.00	26.30		12.5%		9.2%
17/01	VPB	19.75	19.30	21.50	23.00	17.90		2.3%		9.2%
12/01	BCM	65.50	59.50	66.00	69.00	55.40	66.00	10.9%	Đóng 22/02	5.6%
05/01	VTO	10.55	9.60	10.50	11.70	8.90	10.35	7.8%	Đóng 28/02	9.0%
04/01	POW	11.85	11.40	12.50	14.00	10.50		3.9%		11.0%
04/01	PVD	31.75	28.20	30.00	33.00	25.90		12.6%		11.0%
04/01	PVS	37.30	38.20	41.00	45.00	35.30		-2.4%		11.0%
02/01	VCG	25.10	24.50	26.50	28.00	22.90		2.4%		12.5%
Hiệu quả Trung bình								4.9%		6.4%

(*) Biến động VN-Index tính từ ngày Khuyến nghị đến ngày đóng vị thế, làm cơ sở so sánh hiệu quả khuyến nghị.

Nhìn lại
HÀNH TRÌNH ĐẦU TƯ
Năm **2023** Trên **iDragon Pro**



Xem ngay!

CHƯƠNG TRÌNH KHÁCH HÀNG THÂN THIẾT



Ưu đãi Dịch vụ
tài chính

Ưu đãi Dịch vụ
chăm sóc
Khách hàng

Ưu đãi Dịch vụ
tư vấn đầu tư

TÌM HIỂU NGAY



MẠNG LƯỚI HOẠT ĐỘNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT - HỢI SỞ

Tầng 1 đến tầng 8, tòa nhà Viet Dragon
141 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q.1, TPHCM
☎ (+84) 28 6299 2006 ✉ info@vdsc.com.vn
☎ (+84) 28 6291 7986 🌐 www.vdsc.com.vn
MST 0304734965

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow
02 Tôn Thất Tùng, P. Trung Tự, Q. Đống Đa, Hà Nội
☎ (+84) 24 6288 2006
☎ (+84) 24 6288 2008

CHI NHÁNH NHA TRANG

Tầng 7, Tòa nhà Sacombank, số 76 Quang Trung,
P. Lộc Thọ, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
☎ (+84) 25 8382 0006
☎ (+84) 25 8382 0008

CHI NHÁNH CẦN THƠ

Tầng 8, Tòa nhà Sacombank
95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, Cần Thơ
☎ (+84) 29 2381 7578
☎ (+84) 29 2381 8387

CHI NHÁNH VŨNG TÀU

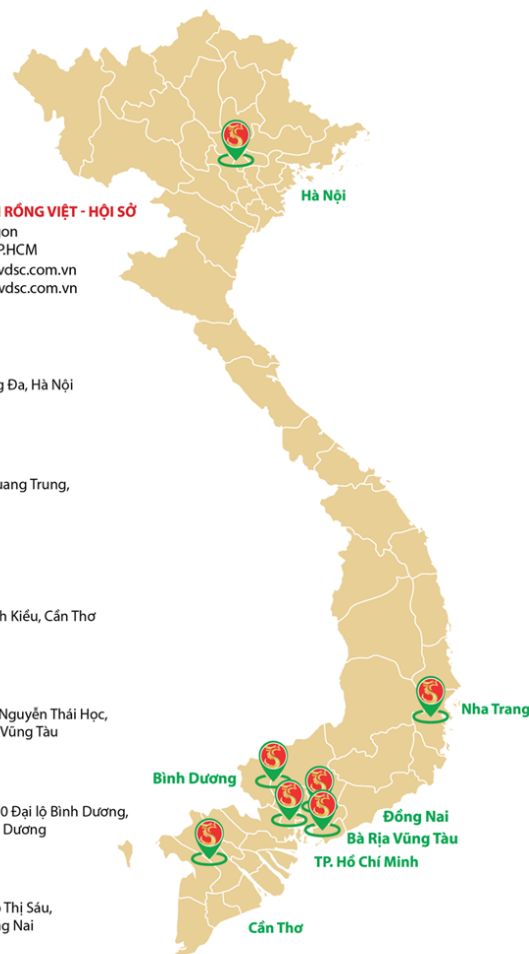
Tầng 2, Tòa nhà VCCI Building, số 155 Nguyễn Thái Học,
P.7, Thành phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
☎ (+84) 25 4777 2006

CHI NHÁNH BÌNH DƯƠNG

Tầng 3, Tòa nhà Becamex Tower, số 230 Đại lộ Bình Dương,
P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương
☎ (+84) 27 4777 2006

CHI NHÁNH ĐỒNG NAI

Tầng 8, Tòa nhà TTC Plaza, số 53-55 Võ Thị Sáu,
P. Quyết Thắng, TP. Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
☎ (+84) 25 1777 2006



TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Bản báo cáo này được chuẩn bị cho mục đích duy nhất là cung cấp thông tin và không nhằm đưa ra bất kỳ đề nghị hay hướng dẫn mua bán chứng khoán cụ thể nào. Các quan điểm và khuyến cáo được trình bày trong bản báo cáo này không tính đến sự khác biệt về mục tiêu, nhu cầu, chiến lược và hoàn cảnh cụ thể của từng nhà đầu tư. Ngoài ra, nhà đầu tư cũng ý thức có thể có các xung đột lợi ích ảnh hưởng đến tính khách quan của bản báo cáo này. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo khi đưa ra quyết định đầu tư và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của chính mình. RongViet Securities tuyệt đối không chịu trách nhiệm đối với toàn bộ hay bất kỳ thiệt hại nào, hay sự kiện bị coi là thiệt hại, đối với việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin hay ý kiến nào của bản báo cáo này.

Toàn bộ các quan điểm thể hiện trong báo cáo này đều là quan điểm cá nhân của người phân tích. Không có bất kỳ một phần thu nhập nào của người phân tích liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến các khuyến cáo hay quan điểm cụ thể trong bản báo cáo này.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được RongViet Securities thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác. Các quan điểm và ước tính trong đánh giá của chúng tôi có giá trị đến ngày ra báo cáo và có thể thay đổi mà không cần báo cáo trước.

Bản báo cáo này được giữ bản quyền và là tài sản của RongViet Securities. Mọi sự sao chép, chuyển giao hoặc sửa đổi trong bất kỳ trường hợp nào mà không có sự đồng ý của Rong Viet Securities đều trái luật. **Bản quyền thuộc RongViet Securities.**

PHÒNG TƯ VẤN ĐẦU TƯ KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hà Xuân Vũ

Trưởng phòng

vu.thx@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1512)

Đoàn Hoàng Gia Bảo

Nhân viên

bao.dhg@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006

Nguyễn Huy Phương

Phó phòng

phuong.nh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1241)

Lê Huỳnh Hương

Nhân viên

huong.lh@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1501)

Nguyễn Đại Hiệp

Phó phòng

hiep.nd@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (1331)

Nguyễn Minh Hiếu

Chuyên viên

hieu1.nm@vdsc.com.vn

+ 84 28 62992006 (2226)